

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 10****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2012/QĐ-UBND

Quận 10, ngày 04 tháng 5 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH**Ban hành quy định khu vực, đường phố,
địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng
và nơi để phế thải xây dựng trên địa bàn quận 10****ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 52/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về văn hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Nghị định số 124/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2007/TT-BXD ngày 11 tháng 12 năm 2007 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 124/2007/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2007 về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2006/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn điều kiện hành nghề và thủ tục lập hồ sơ, đăng ký, cấp phép hành nghề, mã số quản lý chất thải nguy hại;

Căn cứ Chỉ thị số 17/2008/CT-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý Nhà nước về vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý đô thị quận 10 tại Tờ trình số 2306/TTr-QLĐT ngày 23 tháng 12 năm 2011 và kết quả thẩm định văn bản pháp quy của Phòng Tư pháp tại Văn bản số 03/TP ngày 09 tháng 01 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng và nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn quận 10”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký .

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 10, Trưởng Phòng Quản lý đô thị, Trưởng Phòng Kinh tế, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi Cục trưởng Chi Cục Thống kê, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Chánh Thanh tra Xây dựng quận 10, Chi Cục trưởng Chi Cục Thuế, Đội trưởng Đội Quản lý thị trường 10B, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường và các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Lưu

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng,
nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn quận 10**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2012/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân quận 10)*

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích

Quy định này là cơ sở pháp lý để thống nhất thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn quận 10 nhằm mục đích hạn chế những tác hại đến môi trường, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội, phòng, chống cháy, nổ, giữ cảnh quan đô thị, đồng thời bảo vệ lợi ích chính đáng của tổ chức, cá nhân kinh doanh hợp pháp mặt hàng vật liệu xây dựng và người tiêu dùng.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Đối tượng áp dụng: quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn quận 10, các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước có liên quan.

2. Phạm vi áp dụng: hoạt động sản xuất (bao gồm gia công và chế biến), kinh doanh vật liệu xây dựng; hoạt động để phế thải vật liệu xây dựng.

Chương II **QUY ĐỊNH KHU VỰC, ĐƯỜNG PHỐ, ĐỊA ĐIỂM SẢN XUẤT, KINH DOANH VẬT LIỆU XÂY DỰNG, NƠI ĐỂ PHẾ THẢI VẬT LIỆU XÂY DỰNG**

Điều 3. Địa điểm sản xuất vật liệu xây dựng

1. Địa điểm sản xuất vật liệu xây dựng là nơi đặt nhà xưởng và trang thiết bị, máy móc được sử dụng để sản xuất hoặc chế biến nguyên liệu, bán thành phẩm ra sản phẩm phải phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của quận 10, phù hợp với quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quận 10 hiện nay và trong quy hoạch phát triển đô thị trong thời gian tới đến năm 2020 không có cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng. Các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất vật liệu xây dựng có nhu cầu sẽ được hướng dẫn cụ thể đến các địa phương khác có quy hoạch phù hợp.

Điều 4. Địa điểm kinh doanh vật liệu xây dựng

1. Địa điểm kinh doanh vật liệu xây dựng bao gồm trạm tiếp nhận, kho, bãi tồn trữ, trung tâm, siêu thị, chợ, cửa hàng buôn bán, cửa hàng giới thiệu sản phẩm.

2. Địa điểm kinh doanh là nơi hoạt động giao dịch, trao đổi, thỏa thuận việc mua bán hàng hóa vật liệu xây dựng của tổ chức, cá nhân. Việc bày bán vật liệu xây dựng phải phù hợp với quy định khu vực đường phố được phép kinh doanh vật liệu xây dựng của quận 10, phải bảo đảm các yêu cầu bảo vệ môi trường, cảnh quan, trật tự an toàn giao thông, không xâm phạm chỉ giới giao thông, không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường, hành lang bảo vệ công trình đường bộ, hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp, khu vực di tích lịch sử văn hóa, khu vực danh lam thắng cảnh, phải có trang thiết bị phòng, chống cháy, nổ và tuân thủ theo quy định của cơ quan chuyên ngành phòng cháy, chữa cháy.

3. Các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về địa điểm sản xuất, kinh doanh. Việc *bày bán* vật liệu xây dựng chỉ được thực hiện tại các tuyến đường được quy định cụ thể theo *Phụ lục 1* đính kèm Quy định này.

4. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân quận 10 khuyến khích phát triển kinh doanh tập trung theo tuyến đường tạo thành phố chuyên doanh đối với các mặt hàng vật liệu trang trí cao cấp và vật dụng trang trí nội thất.

Điều 5. Nơi để phế thải vật liệu xây dựng

1. Phế thải vật liệu xây dựng là sản phẩm, vật liệu bị loại ra từ quá trình sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng hoặc sử dụng trong các công trình xây dựng.

2. Chủ nguồn thải chất rắn thông thường và chủ nguồn thải chất thải rắn nguy hại phải chịu trách nhiệm và thực hiện nghĩa vụ được quy định tại Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn và

Thông tư số 12/2006/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn điều kiện hành nghề và thủ tục lập hồ sơ, đăng ký, cấp phép hành nghề, mã số quản lý chất thải nguy hại.

3. Nơi để phế thải vật liệu xây dựng: trên địa bàn quận 10 hiện nay và trong quy hoạch phát triển đô thị trong thời gian tới đến năm 2020 không có nơi để phế thải vật liệu xây dựng cũng như trạm trung chuyển về phế thải vật liệu xây dựng. Các chủ nguồn thải phải ký hợp đồng với tổ chức, cá nhân có chức năng thu gom, vận chuyển phế thải vật liệu xây dựng đến nơi quy định của thành phố.

Chương III

KIỂM TRA, THANH TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 6. Kiểm tra, thanh tra

1. Định kỳ 06 tháng, năm tổ chức kiểm tra hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng. kiểm tra đột xuất khi có đơn khiếu nại, tố cáo hoặc phản ánh từ các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Thanh tra theo kế hoạch hoặc thanh tra đột xuất khi tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, để phế thải vật liệu xây dựng có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc đơn khiếu nại, tố cáo.

3. Tổ chức, cá nhân hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn quận 10 phải chấp hành việc kiểm tra, thanh tra của Ủy ban nhân dân quận 10 và các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành theo quy định này.

Điều 7. Xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng bị xử phạt theo tính chất, mức độ vi phạm, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

2. Ngoài việc áp dụng các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định, tên tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính, nội dung vi phạm, hình thức xử phạt được công bố trên trang tin điện tử (website) của Ủy ban nhân dân quận 10 và Sở Xây dựng.

3. Mức xử phạt được áp dụng theo Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng kinh doanh bất động sản; khai thác; sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng;

quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở và các quy định pháp luật khác có liên quan.

4. Cán bộ, công chức có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi sẽ bị xử lý kỷ luật; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Xử lý chuyển tiếp

Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu *bày bán, giao nhận hàng hóa*, có địa điểm kinh doanh vật liệu xây dựng tại những khu vực, đường phố, địa điểm không thuộc Bảng danh mục của phụ lục đính kèm Quy định này phải chuyển đổi hình thức kinh doanh hoặc di dời đến những địa điểm được quy định. Thời gian chuyển đổi và di dời phải thực hiện trước ngày 31 tháng 6 năm 2012.

Điều 9. Trách nhiệm của đơn vị

1. Phòng Quản lý đô thị

Chủ trì, phối hợp Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân quận thực hiện quản lý nhà nước về vật liệu xây dựng trên địa bàn quận 10; hàng năm kiểm tra định hướng quy hoạch, tình hình thực tế và rà soát lại Quy định này để điều chỉnh cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của quận và thành phố. Đồng thời tổng hợp báo cáo của các đơn vị liên quan để tham mưu Ủy ban nhân dân quận báo cáo đột xuất và định kỳ tình hình hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn về Sở Xây dựng.

2. Phòng Kinh tế

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh vật liệu xây dựng đảm bảo quy định này và các quy định pháp luật hiện hành khác. Định kỳ hàng quý tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân quận những biến động về các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng để có hướng xử lý, điều chỉnh quy định cho phù hợp

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện việc kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất về lĩnh vực vệ sinh môi trường các địa điểm sản xuất, kinh doanh và để phế thải vật liệu xây dựng trên địa bàn quận;

tham mưu Ủy ban nhân dân quận xử lý các trường hợp không đảm bảo vệ sinh môi trường theo đúng quy định

4. Chi Cục Thống kê

Phối hợp cung cấp thông tin báo cáo định kỳ (6 tháng, hàng năm) và đột xuất về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận để tổng hợp, báo cáo Sở Xây dựng

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động trong sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng.

6. Thanh tra Xây dựng quận

Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan kiểm tra các điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ được giao; đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân quận xử lý các trường hợp vi phạm thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân quận. Trường hợp hành vi vi phạm vượt thẩm quyền xử lý của cấp quận theo quy định của pháp luật phải kịp thời chuyển vụ việc cho Thanh tra Sở Xây dựng xử lý.

7. Đề nghị Phòng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy quận 1

Tổ chức thực hiện việc kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất về lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy các địa điểm kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn quận 10, xử lý các trường hợp không đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy theo đúng quy định.

8. Đội Quản lý thị trường 10B

Thường xuyên kiểm tra, xử lý đối với các loại sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng lưu thông trên thị trường và sử dụng trong các công trình xây dựng chưa thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

9. Ủy ban nhân dân 15 phường

Tổ chức công bố và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng thực hiện theo Quy định này; có kế hoạch tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật liệu xây dựng tại các địa điểm không phù hợp quy định này có kế hoạch di dời hoặc chuyển đổi hình thức kinh doanh phù hợp.

Thường xuyên kiểm tra các điểm kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn phường; kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý các trường hợp kinh doanh lấn chiếm

via hè, lòng đường làm nơi kinh doanh, trưng bày sản phẩm trái quy định pháp luật. Định kỳ 6 tháng, hàng năm rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân quận thông qua Phòng Quản lý đô thị về tình hình thực tế các cơ sở hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn phường (mẫu báo cáo theo *Phụ lục 2* đính kèm Quy định này).

Điều 10. Tổ chức, cá nhân hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng

1. Tổ chức, cá nhân kinh doanh vật liệu xây dựng phải thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý vật liệu xây dựng, thương mại và các pháp luật liên quan khác.

2. Tổ chức, cá nhân khi đăng ký kinh doanh các mặt hàng vật liệu xây dựng kinh doanh có điều kiện phải lựa chọn ngành, nghề kinh doanh và ghi mã ngành, nghề kinh doanh vào Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp theo hệ thống ngành kinh tế được Chính phủ quy định.

3. Định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân quận, về hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng theo mẫu biểu của Tổng Cục Thống kê và Bộ Xây dựng (mẫu báo cáo theo *Phụ lục 3* đính kèm Quy định này).

Điều 11. Điều khoản thi hành

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Quy định này, nếu có phát sinh, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng và các đơn vị liên quan tại Điều 9 phản ánh kịp thời về Phòng Quản lý đô thị quận 10 để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân quận 10 điều chỉnh, bổ sung Quy định này cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của quận và thành phố./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Lưu

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 1

BẢNG DANH MỤC TUYẾN ĐƯỜNG KINH DOANH
VẬT LIỆU XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN 10
(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2012/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân quận 10)

STT	Tên đường	Giới hạn		Loại vật liệu xây dựng	
		Từ	Đến	Nhóm a	Các loại vật liệu khác
01	Đường Lý Thường Kiệt phường 14	Đường 3/2 - Số 144LTK (số cũ 190/A)	- Số 334 LTK (số cũ 264A)	x	x
02	Đường Lý Thái Tổ	Đường Sư Vạn Hạnh Phường 10: - Số 396LTT Phường 9: - Số 151 LTT	Vòng xoay ngã 7 - số nhà 514 LTT - số nhà 281 LTT		x
04	Đường Tô Hiến Thành	Phường 12: - 343 THT Phường 13: - 137 THT Phường 14: - 369 THT Phường 15: - 134 THT	- 365 THT - 337 THT - 521 THT - 300 THT	x	x
05	Trần Nhân Tôn	Số 2 TNT	Số 68 TNT		x
06	Thành Thái	Phường 14, 15 - Bắc Hải	Tô Hiến Thành		x
		Phường 12 Đường 3/2 Phường 14 Số 53 thành thái	Tô Hiến Thành 173 Thành thái		x
07	Ngô Gia Tự	Phường 2 - số 01 NGT	- 163 NGT		x

		Phường 3 - Số 171 NGT	- Số 419 NGT		x
		Phường 4 - Số 196 NGT	- Số 490 NGT		x
		Phường 9 - Số 02 NGT	- Số 176 NGT		x
08	Đường Sư Vạn Hạnh	Phường 13 - Số 543 SVH	- Số 601 SVH		x

Ghi chú:

1/ Các sản phẩm vật liệu xây dựng thuộc nhóm a: theo quy định tại Khoản 1 Phần II - Thông tư số 11/2007/TT-BXD ngày 11 tháng 12 năm 2007 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 124/2007/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ, gồm có các loại sau: *gạch xây, cát, đá, sỏi, vôi cục, vôi tôi, tấm lợp, kết cấu thép xây dựng, bê tông thương phẩm, bê tông đúc sẵn, tre, nứa, lá, đà giáo, cốp pha, cừ tràm, kính tấm xây dựng, đá ốp lát có tạo hình cắt, mài cạnh.*

2/ Điều kiện địa điểm hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng theo Điều 4

- Địa điểm kinh doanh có diện tích tối thiểu 36m², chiều ngang từ 3m trở lên và trên các tuyến đường có chiều rộng vỉa hè ≥ 4 m.

- Đối với khu vực, tuyến đường có chiều rộng vỉa hè ≤ 4 m, phần diện tích có chủ quyền nằm trong lộ giới: Các chủ thể phải tự thu xếp để phần vỉa hè đảm bảo ≥ 4 .

- Các cá nhân, tổ chức kinh doanh vật liệu xây dựng: không trưng bày, gia công tập kết vật liệu xây dựng; phế thải lấn chiếm ngoài diện tích được phép kinh doanh.

PHỤ LỤC 2**Danh sách các tổ chức, cá nhân thực tế hoạt động trong lĩnh vực VLXD
trên địa bàn phường ... đến ngày**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2012/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân quận 10)

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ hoạt động			Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	VLXD do đơn vị khai thác; loại sản phẩm, hàng hóa do đơn vị sản xuất, kinh doanh		
		Khai thác	Sản xuất	Kinh doanh		Khai thác	Sản xuất	Kinh doanh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Cơ sở A	Số 50 đường Nguyễn Văn C - P.1 - Q Thủ Đức		Số 17 đường Trần Xuân Soạn - P.1 - Q.4	Số ngày tháng năm.... (Nơi cấp)	Đá		Đá, Gỗ
2	Công ty B		Số 7 đường Nguyễn Văn A - Xã B - H. Bình Chánh	Số 7 đường Nguyễn Văn A - Xã B- H. Bình Chánh	Số ngày tháng năm.... (Nơi cấp)		Gạch men	Gạch men
3	Doanh nghiệp C	Số 150 đường Kha Vạn Cân - P.1 - Q Thủ Đức		Số 117 đường Nguyễn Văn Thủ - P.5 -Q. Thủ Đức	Số ngày tháng năm.... (Nơi cấp)	Cát		Cát, Sắt thép các loại
...								

Ghi chú:

- Tại cột số 7, 8 và 9, đề nghị xác định cụ thể mặt hàng VLXD do tổ chức, cá nhân khai thác, sản xuất hoặc kinh doanh, tránh tình trạng nêu chung chung là “kinh doanh VLXD”.

- Chữ in nghiêng là những ví dụ minh họa.

Ngày tháng năm 2011
Ủy ban nhân dân phường...

PHỤ LỤC 3

Đơn vị

**BÁO CÁO THỐNG KÊ SẢN XUẤT VÀ
TIÊU THỤ VẬT LIỆU XÂY DỰNG CHỦ YẾU**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2012/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân quận 10)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện cùng kỳ năm trước	Thực hiện trong kỳ báo cáo	Tỷ lệ % thực hiện so cùng kỳ năm trước	Dự kiến kế hoạch kỳ sau	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)/(4)	(7)	(8)
	Sản lượng vật liệu chủ yếu						
1	Cung cầu xi măng	Triệu tấn					
1.1	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
1.2	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
...							
	Tổng sản lượng cung cầu xi măng:						
	- Sản lượng sản xuất						
	- Sản lượng tiêu thụ						
2	Cung cầu clinker	Triệu tấn					
2.1	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
2.2	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
...							

	Tổng sản lượng cung cầu clinker:						
	- Sản lượng sản xuất						
	- Sản lượng tiêu thụ						
3	Cung cầu gạch xây nung	Triệu viên (QTC)					
3.1	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
3.2	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
...							
	Tổng sản lượng cung cầu gạch xây nung:						
	- Sản lượng sản xuất						
	- Sản lượng tiêu thụ						
4	Cung cầu vật liệu lợp đất sét nung	Triệu m²					
4.1	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
4.2	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
...							
3	Cung cầu gạch xây nung	Triệu viên (QTC)					
3.1	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng tiêu thụ						
3.2	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
...							

	Tổng sản lượng cung cầu gạch xây nung:						
	- Sản lượng sản xuất						
	- Sản lượng tiêu thụ						
4	Cung cầu vật liệu lợp đất sét nung	Triệu m²					
4.1	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
4.2	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
...							
	Tổng sản lượng cung cầu vật liệu lợp đất sét nung:						
	- Sản lượng sản xuất						
	- Sản lượng tiêu thụ						
5	Cung cầu gạch xây không nung	Triệu viên (QTC)					
5.1	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
5.2	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
...							
	Tổng sản lượng cung cầu gạch xây không nung:						
	- Sản lượng sản xuất						
	- Sản lượng tiêu thụ						
6	Cung cầu vật liệu lợp không nung	Triệu m²					
6.1	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
6.2	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						

	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
...							
	Tổng sản lượng cung cầu vật liệu lợp không nung:						
	- Sản lượng sản xuất						
	- Sản lượng tiêu thụ						
7	Cung cầu gạch lát nền các loại	Triệu m²					
7.1	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
7.2	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
...							
	Tổng sản lượng cung cầu gạch lát nền các loại:						
	- Sản lượng sản xuất						
	- Sản lượng tiêu thụ						
8	Cung cầu gạch ốp lát	Triệu m²					
8.1	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
8.2	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
...							
	Tổng sản lượng cung cầu gạch ốp lát:						
	- Sản lượng sản xuất						
	- Sản lượng tiêu thụ						
9	Cung cầu sản phẩm sứ vệ sinh	Nghìn sản phẩm					
9.1	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						

	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
9.2	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
...							
	Tổng sản lượng cung cầu sản phẩm sứ vệ sinh:						
	- Sản lượng sản xuất						
	- Sản lượng tiêu thụ						
10	Cung cầu sản phẩm kính xây dựng	Triệu m² (QTC)					
10.1	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
10.2	Doanh nghiệp..... (Địa chỉ...)						
	Sản lượng sản xuất						
	Sản lượng tiêu thụ						
...							
	Tổng sản lượng cung cầu sản phẩm kính xây dựng:						
	- Sản lượng sản xuất						
	- Sản lượng tiêu thụ						
11	Cung cấp sản phẩm khác...						

Ghi chú:

- QTC: Quy tiêu chuẩn.
- Gạch xây nung: Quy đổi về loại 100 x 100 x 200mm.
- Gạch xây không nung: Quy đổi về tiêu chuẩn 200 x 85 x 85mm.
- Kính xây dựng: Các loại kính được quy đổi về loại 5mm.

Ngày tháng năm 2011

Giám đốc/Đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)